

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 706 /2018/HS-PT
Ngày 05 - 11- 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Mai Văn Quang

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Phở

Ông Ngô Tiến Phong

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Công Huy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên toà:

Bà Nguyễn Mai Chi - Kiểm sát viên

Ngày 05 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 697/2018/HSPT ngày 08 tháng 10 năm 2018 với bị cáo Nguyễn Văn Tr do có kháng cáo của người bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số 110/2018/HSST ngày 20/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện S, Hà Nội

Bị cáo bị kháng cáo:

Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1982; giới tính: Nam; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Đạo Thượng, xã T, huyện S, thành phố Hà Nội; quốc tịch Việt Nam; dân tộc Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Nhân viên Ban quản lý chợ; trình độ văn hóa 12/12; con ông Nguyễn Văn G và bà Nguyễn Thị L; vợ là Nguyễn Thị L và 02 con; tiền án, tiền sự không; hiện bị cáo tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

Đại diện hợp pháp của bị cáo: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1965 (vợ bị cáo); địa chỉ thôn Đạo Thượng, xã T, huyện S, thành phố Hà Nội – có mặt;

Luật sư bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Quang Tiến - Văn phòng luật sư Đặng Sơn và cộng sự - Đoàn luật sư thành phố Hà Nội – có mặt.

Người bị hại có kháng cáo:

Chị Nguyễn Thị Y, sinh năm 1965; trú tại thôn Đạo Thượng, xã T, huyện S, Hà Nội; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện S, Hà Nội và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện S, Hà Nội thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 27/8/2017, chị Nguyễn Thị Y có ki ốt bán quần áo tại chợ Nỷ, xã Trung Giã, huyện S xô xát, cãi chửi nhau với chị Nguyễn Thị L ở cùng thôn và có ki ốt bán quần áo ngay liền kề với chị Y vì chị L treo quần áo ra ngoài lối đi chung. Sau khi được mọi người can ngăn, hai bên không cãi nhau nữa. Một lúc sau, Nguyễn Văn Tr là chồng chị L đến nghe chị L kể lại sự việc vừa cãi nhau với chị Y. Do bức xúc với chị Y nên Tr sang tìm chị Y, Tr nói với chị Y "Ai cho mày động vào quần áo của tao". Chị Y nói "Vì nhà mày bày quần áo ra ngoài nhiều quá". Thấy chị Y nói vậy, Tr dùng tay trái đánh 01 cái vào gáy bên trái của chị Y làm chị Y bị choáng và ngã bất tỉnh.

Tại bản kết luận giám định thương tích số 966 ngày 14/11/2017 của Trung tâm pháp y Hà Nội, kết luận tỷ lệ tổn hại sức khỏe của chị Nguyễn Thị Y là 16%.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 110/2018/HSST ngày 20/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện S, Hà Nội đã xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo bị cáo Nguyễn Văn Tr phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng khoản 1 Điều 134; điểm b, s, i, q khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt Nguyễn Văn Tr 07 (bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng kể từ ngày tuyên án.

- Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện S, thành phố Hà Nội giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 30/8/2018, người bị hại là chị Nguyễn Thị Y có đơn kháng cáo đề nghị tăng hình phạt và tăng mức bồi thường đối với bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người bị hại giữ nguyên nội dung kháng cáo. Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử khoan hồng cho bị cáo.

Đại diện hợp pháp của bị cáo trình bày trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo tại cấp sơ thẩm, lời khai của bị cáo là đúng sự thật, tại cấp sơ thẩm bị cáo và gia đình không yêu cầu luật sư bào chữa cho bị cáo vì hành vi phạm tội của bị cáo đã rõ, bản thân bị cáo đã nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật nên đã nhiều lần đến gia đình bị hại xin lỗi và khắc phục hậu quả nhưng gia đình bị hại không yêu cầu. Nay chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh bệnh tật của bị cáo mà khoan hồng cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm; phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai của những người

liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo là phù hợp. Người bị hại kháng cáo đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo nhưng không đưa ra được tình tiết mới nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của người bị hại.

Xét kháng cáo yêu cầu bồi thường của người bị hại, thấy: Tại cấp sơ thẩm, người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe nên Tòa án cấp sơ thẩm không xem xét giải quyết. Nay bị hại yêu cầu cấp phúc thẩm giải quyết yêu cầu trên, căn cứ Điều 345 Bộ luật tố tụng hình sự thì Tòa án cấp phúc thẩm không có thẩm quyền xem xét giải quyết. Do vậy không có cơ sở để xem xét yêu cầu về bồi thường thiệt hại của chị Nguyễn Thị Y trong vụ án này mà giành quyền khởi kiện yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho chị Nguyễn Thị Y bằng vụ án dân sự khác theo thủ tục tố tụng dân sự khi chị Y có yêu cầu và xuất trình các tài liệu chứng cứ kèm theo.

Từ phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự bác kháng cáo của chị Nguyễn Thị Y, giữ nguyên các quyết định của bản án sơ thẩm, giành quyền khởi kiện yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho chị Nguyễn Thị Y theo thủ tục tố tụng dân sự khi chị Y có yêu cầu.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày: Về tội danh và điều luật áp dụng nhất Tr với bản án sơ thẩm đã áp dụng và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tại phiên tòa, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét thêm cho bị cáo một số tình tiết sau đây để khoan hồng cho bị cáo: Tại cơ điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo đã thật sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục cho bị hại; bị

cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo bị mắc bệnh động kinh; nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo có công ăn việc làm ổn định, có nơi thường trú cụ thể rõ ràng. Với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, xét thấy mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo như vậy là thỏa đáng, cần bác đơn kháng cáo tăng hình phạt của bị hại. Về yêu cầu bồi thường của bị hại thì thấy, tại cấp sơ thẩm, bị hại không yêu cầu nên Tòa án cấp sơ thẩm không giải quyết là đúng pháp luật, nay bị hại yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại theo quy định của pháp luật là không thuộc phạm vi xét xử của Tòa án cấp phúc thẩm. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của bị hại, giữ nguyên các quyết định của bản án thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng: Kháng cáo người bị hại trong hạn luật định nên hợp lệ được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm; phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai của những người liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 27/8/2017, tại khu quầy bán quần áo ở chợ Nỗ, xã Trung Giã, huyện S, Hà Nội, do chị Nguyễn Thị Y và vợ của Nguyễn Văn Tr có mâu thuẫn trong việc treo quần áo tại lối đi chung giữa hai quầy hàng nên Tr dùng tay trái đánh vào gáy bên trái chị Y làm chị Y bất tỉnh. Theo kết luận giám định pháp y, thương tích của chị Nguyễn Thị Y là 16%. Với hành vi trên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng.

Xét yêu cầu kháng cáo tăng hình phạt của người bị hại, thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền được bảo vệ sức khỏe của công dân, gây mất trật tự trị an và ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do mâu thuẫn trong việc sử dụng lối đi chung giữa quầy hàng của vợ bị cáo và chị Nguyễn Thị Y, bị cáo đã dùng tay đánh vào gáy của chị Y, làm chị Y bị tổn hại 16% sức khỏe. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại các điểm b, i, s, q khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự (như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã tự nguyện bồi thường 10.000.000 đồng; bị cáo bị bệnh động kinh); bị cáo có nơi thường trú, cụ thể rõ ràng, có công ăn việc làm ổn định để xử phạt bị cáo 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo là đúng pháp luật. Người bị hại kháng cáo đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo nhưng không đưa ra được tình tiết mới nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của người bị hại.

Xét kháng cáo yêu cầu bồi thường của người bị hại thấy: Tại cấp sơ thẩm, người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe nên Tòa án cấp sơ thẩm không xem xét giải quyết là đúng. Nay tại cấp phúc thẩm, bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường theo quy định của pháp luật thì thấy theo quy định tại Điều 345 Bộ luật tố tụng hình sự quy định về phạm vi xét xử phúc thẩm, thì Tòa án cấp phúc thẩm không có thẩm quyền xem xét yêu cầu kháng cáo của bị hại về yêu cầu bồi thường thiệt hại. Để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại chị Nguyễn Thị Y, cần giành quyền khởi kiện yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho chị Nguyễn Thị Y bằng vụ án dân sự khác theo thủ tục tố tụng dân sự khi chị Y có yêu cầu và xuất trình các tài liệu chứng cứ kèm theo.

Về án phí: Theo qui định của pháp luật, bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm; bị hại kháng cáo chị Nguyễn Thị Y phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Không chấp nhận kháng cáo của người bị hại, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 134; điểm b, s, i, q khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt Nguyễn Văn Tr 07 (bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Cố ý gây thương tích", thời gian thử thách là 14 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện S, thành phố Hà Nội giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm cùng với Ủy ban nhân dân xã T, huyện S, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Về trách nhiệm dân sự:

Giành quyền khởi kiện yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho chị Nguyễn Thị Y theo thủ tục tố tụng dân sự khi chị Y có yêu cầu.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Pháp lệnh số 10/2009/UBTVQH 12 ngày 27.2.2009 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Án phí, Lệ phí Tòa án; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị hại chị Nguyễn Thị Y phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn Tr không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 05/11/2018.

Các Thẩm phán

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa